|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | **Mẫu số 09/ĐK[[1]](#footnote-1)** |
|  | |  |  |
| **PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**  Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.......Quyển....  *Ngày…... / ...… / .......…*  **Người nhận hồ sơ**  *(Ký và ghi rõ họ, tên)* |
|  | |
| **ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG**  **ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT** | |
| Kính gửi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐỒNG NAI-CHI NHÁNH VĨNH CỬU | |
|  | |
| **I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ** | | |
| **1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**  1.1.Ông: **NGUYỄN VĂN A,** Sinh năm: **1980**, CMND số: **012345678901**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**; Ngày cấp: **26/09/2021**.  1.2.Bà: **TRẦN THỊ B,** Sinh năm: **1980**, CMND số: **012345678901**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**; Ngày cấp: **26/09/2022**.  1.3. Địa chỉ thường trú (1): **tổ 3, khu phố 6, TT Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.** | | |
| **2. Giấy chứng nhận đã cấp**  2.1. Số vào sổ cấp GCN: **CS 13169**; 2.2. Số phát hành GCN: **DĐ 076969**.  2.3. Ngày cấp GCN: **01/06/2022**; | | |
| **3. Nội dung biến động về:** chủ sử dụng đất | | |
| 3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:  -.Thửa đất số: **773**.  - Tờ BĐ: **12.**  - Diện Tích: **4542,7**m2.  - MĐSD: **LUK**.  - Thời hạn sử dụng: **31/08/2066**  **Đỗ Văn C**; | 3.2. Nội dung sau khi biến động:  -.Thửa đất số: **773**.  - Tờ BĐ: **12**.  - Diện Tích: **4542,7**m2.  - MĐSD: **LUK**.  - Thời hạn sử dụng: **31/08/2066.**  **Nguyễn Văn A và Trần Thị B**; | |
| **4. Lý do biến động**  - Nhận **chuyển nhượng (tặng cho, thừa kế)** **4542,7m2** đất **LUK;**  - Tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng do nhận chuyển quyền từ 01/07/2007 đến 01/07/2014 là **5000**m2 và từ 01/07/2014 đến nay là **4542,7**m2, loại đất **LUK** trên địa bàn **tỉnh Đồng Nai.** | | |
| **5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động**  ………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:**  - Giấy chứng nhận đã cấp; | | |

Tôi  có nhu cầu cấp GCN mới  không có nhu cầu cấp GCN mới

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*…, ngày* ... *tháng …. năm...*

**Người viết đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

|  |  |
| --- | --- |
| **II- XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ** | |
| …………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………. | |
| *Ngày……*. *tháng…… năm* …...  **Công chức địa chính**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | *Ngày……*. *tháng…… năm* …...  **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **Chủ tịch**  *(Ký tên, đóng dấu)* |
| **III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI** | |
| …………………………………………………………………………………………………………….  Đủ đk biến động theo Điều 188 Luật đất đai năm 2013. …………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………. | |
| *Ngày……*. *tháng…… năm* …...  **Người kiểm tra**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)* | *Ngày……*. *tháng…… năm* …...  **Giám đốc**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

1. Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 09/ĐK ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính. [↑](#footnote-ref-1)